

lớn trong các quốc gia theo Thiên Chúa giáo trên thế giới, trong mục đích «trẻ trung hóa» tín ngưỡng và vận động sự hăng say của tuổi trẻ. Mỗi lần tổ chức đều gây ra một gánh nặng về tài chính cho giáo hội và hình như mỗi năm mỗi yếu dần (?).

25- Romano Guardini (1885-1968) gốc người Đức, là một nhà thần học, triết gia và lý thuyết gia lớn nhất trong thế kỷ XX của nhà thờ Thiên Chúa giáo La Mã, được phong chức hồng y giáo chủ.

26- Nghĩa của câu này là «Om, ngọc quý trong hoa sen». Chữ Om không có nghĩa, tuy nhiên âm hưởng của vần Om cùng với toàn bộ câu niệm chú khi xướng lên sẽ mang tính cách rất thiêng liêng.

27- Chỉ có người tụng niệm mới nghe thấy tiếng tụng niệm của mình mà thôi, vì nó phát ra từ đáy tim mình, tạo ra những âm hưởng lan rộng và tràn ngập trong lòng mình. Không có ai nghe và cũng không có ai đếm để xem ta trì tụng được bao nhiêu lần để mà khen thưởng. Cái cối xay chỉ là một trợ lực bên ngoài dùng để cụ thể hóa ước vọng được trải rộng ra tám phương trời những hạt giống từ bi hiển lộ trong tim mình.

Pháp thoại được ông Frédéric Lenoir và bà Jennifer Schwarz ghi chép. Hoang Phong chuyển ngữ

(Bures-Suy-Yvette,  
10.07.10)

# TÁT ĐÌA

## Niềm Vui Thôn Đã

# H

àng năm, vào khoảng tháng mười một, tháng chạp là bọn trẻ ngoài lòng náo nức trông chờ Tết đến, còn thú vui nữa là tham gia tát đìa. Nói tham gia chứ thật ra đây là công việc của người lớn, khá nặng nhọc tùy thuộc vào đìa ao to hay nhỏ. Do nhu cầu, có những đìa được coi rộng ra chứa nước sử dụng đến cuối năm vẫn còn đầy. Dây mây, cọc kèn, bình bát...mọc ven bờ rữ bóng xuống mặt đìa che khuất từng cụm bọt cá. Đìa có lùm bụi um tùm như vậy thường nhiều cá do môi trường sống thích hợp cho việc sinh sản, tăng trưởng. Sau khi thu hoạch lúa vụ mùa, nước đồng cũng “rọt” dần, các loại cá theo bản năng tìm đường xuống đìa trú ẩn. Thường khi người ta không tổ chức tát đìa trùng ngày với nhau như để có nhiều dịp họp mặt đầy đủ vui hơn. Việc tát nước bằng gàu cũng rất công phu, dỡ chà xong họ luân phiên từ lúc ba, bốn giờ sáng để đến hừng đông chuẩn bị bắt cá. Những thân hình lực lưỡng, cơ bắp chắc khỏe, thuần thục hứng và trút từng gàu nước nặng trĩch. Quanh đìa ngồi tùm tùm người nhà với thùng, thau, rổ, xúc, nôm...bàn tán, phỏng đoán về lượng cá sắp bắt. Gió sớm lạnh lạnh, giọng



ai đó rề rề, mọc mọc ngân nga “..Đền nào cao bằng đền Châu Đốc/ Gió nào độc bằng gió Gò Công...”Thiệt lạ! ai cũng ra xứ này “gió độc”, vậy mà mấy ai chịu rời bỏ quê đâu? Có cùng cực bắt đắc dĩ tha phương thì lòng lúc nào cũng canh cánh niềm thương nhớ. Nước cạn dần, cá lớn lặn ngậm chỉ ực nhẹ, cá nhỏ nhón nháo như bọn trẻ chộn rộn chỉ trở hét vang “kia.. cá chúi...cá chúi!” mặc cho người lớn rầy rà. Vài người lội xuống khơi nguồn nước, ngừng gàu để tát vét bằng thùng thiếc. Họ đặt bọng hứng cá trắng, tép trứng nhày soi sỏi từng đàn. Mấy con chim dòng dục, sáo đen, cò quắm...từ nãy giờ riu rít chực chờ ở các ngọn tre cũng sà xuống dáo dác kiếm ăn. Không khí khẩn trương, tất bật cho tới lúc mặt trời lên cao chừng ngọn sào là cạn nước, thời điểm dàn ngang bắt cá. Người bắt phải có kinh nghiệm mò sâu tay không sót chỗ nào, nhất là nơi rậm rạp, bùn sâu lút. Tiếng reo hào

hứng, trầm trở khi có người hai tay đưa lên chú cá lóc đen bóng to cỡ bắp chân, thuộc dạng lưu niên “mọc râu”. Lại xuýt xoa theo dõi anh móc hang cá trê đến con thứ mười vẫn chưa hết ồ. Cá lóc, trê, rô, sặc, chạch... được chuyền tay từng thùng lên bờ liên tục. Mấy bà, mấy cô í ới gọi nhau phân loại, thay nước, đổ cá vào lu, mái. Đôi khi tóm được lươn, rùa, rắn nước, rắn ri...mấy ông sồn sồn thắm ý cười vàng “môi bén đó ghen!”. Bọn trẻ len lén, thập thò đặt chân xuống mặt bùn để bắt vôi vài con cá nhỏ ló cái miệng tròn vo thoi thóp. Cảm thấy vừa lòng với kết quả thu được, gia chủ vỗ tay bồm bộp ra hiệu chấm dứt buổi tát đĩa. Nồi cháo cá đã sôi ở góc vườn, mấy tấm đệm trải sẵn chờ những người tham gia tát đĩa tắm rửa xong là vào cuộc nhậu. Cây nhà lá vườn, tự biên tự diễn ai mà chẳng thích. Những đĩa cá trắng, tép trứng xào sả ớt vun đầy như mời gọi. Những con cá lóc to kèn vớt từ

nồi cháo chín nứt da, thịt căng trắng muốt. Than củi hừng hực cời ra đặt vỉ nướng cá trê, cá chạch...khói bốc thơm lừng. Nước mắm gừng, nước mắm me, muối ớt chanh...bày ra để dùng riêng cho từng món ăn mới gọi là đúng sách. Rau vườn đủ loại, từ cải trời, bông súng, đọt xoài, đọt choại, sấu đầu, quế, húng cây...đơm đầy các mâm bên cạnh những chùm ớt hiểm bẻ nguyên cành gọi nhớ nếp sống gần gũi thiên nhiên, thưở ông cha khai phá...

Trong lúc người lớn lên bờ, bọn trẻ thả sức “bắt hôi”, mò chỗ này, chụp chỗ kia khiến bùn non văng tung tóe, lại còn cãi nhau inh ỏi. Vài con cá lóc khéo chúi, nhưng bị sục sạo xót mắt phải trôi lên phóng lướt mặt bùn, trong vòng vây khép kín cũng đành chịu phép. Chùng nước rĩ vào xâm xấp, người nhà cặm chà lại, bọn trẻ mới chịu rời đĩa. Đứa nào cũng hí hửng xách giỏ, đụt đụt cá, tép về nhà để được mẹ vừa tắm cho vừa mắng trong sự thương yêu trò nghịch ngợm vô tư con trẻ. Rồi chúng cũng sớm trở lại chỗ tát đĩa để được ăn cháo cá, cùng là hàng xóm nhau cả. Những người quanh đệm vẫn ăn uống, bàn chuyện thời vụ, canh tác... trong không khí thân mật, ấm cúng. Tát đĩa- ngoài nguồn thu nhập gia đình còn là nét riêng trong sinh hoạt cộng đồng ở vùng quê, góp phần thắt chặt thêm tình làng nghĩa xóm...

**NGUYỄN KIM**